

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 260 | Ngày: 04/05/2026 21:46

Thông tin ca làm việc

Người tạo: trung hữu

Doanh thu: 2.046.000 đ

Tiền mặt: 1.348.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 608.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 90.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	9.00 Cái	0.31 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	465.00 gram	0.07 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	1066.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	252.00 gram	0.75 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	93.00 gram	0.53 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	713.00 gram	1.29 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
7	Đào Ngâm	365.99 gram	0.55 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Syrup Đường Đen	764.00 ml	0.19 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
9	Mứt đào	542.99 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	112.00 gram	0.81 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	8.00 lon	4.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Bạc Hà	874.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Lựu Đỏ	180.00 ml	0.74 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Chanh Dây	227.00 ml	0.07 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Kiwi	232.00 ml	0.07 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Mãng Cầu	603.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Xoài	134.00 ml	0.17 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Sữa Tươi Không Đường	573.00 ml	2.43 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Curacao	637.00 ml	0.16 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Syrup Đào	1075.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
21	Mứt ổi hồng	655.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Trà Ô Long	24.00 gram	0.96 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
23	Nước suối	21.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long Đào	113.00 gram	0.81 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	523.00 ml	0.17 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	471.00 ml	0.25 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	3.00 ml	1.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	376.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	303.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bánh Tuối Thơ Vị Dừa - Tròn	10.00 Hộp	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bánh Tuối Thơ Vị Dừa - Dài	3.00 Hộp	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bia Heineken xanh	24.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cam	1506.00 gram	1.49 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Cà Rốt	2908.00 gram	0.09 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
35	Chanh Vàng	515.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Chanh vàng	515.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
37	Dưa Hấu	680.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Pepsi	12.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng tâm	5.00 Gói	5.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Trà dưỡng nhan	9.00 Gói	1.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Vải Ngâm	14.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Đậu Phộng Tỏi Ớt	27.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	28.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Hướng Dương	9.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Bánh Sữa Lớn	28.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Bột Matcha	112.00 gram	0.78 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Trà lài	40.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Rich lùn	103.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
49	Mút hạt dẻ cười	591.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Syrup Atiso	836.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
51	Syrup vải	727.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Syrup hazelnut	629.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup hoa hồng	796.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup trà xanh	276.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup vanilla	395.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....